TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST- DS	*Phú Thọ, ngày 10 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 39/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 31/10/2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hà Thị Liên H, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Tổ 28D, khu Phan Chu T, phường V, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Tổ 21, phường Âu Cơ, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung: Tính đến ngày 31/10/2025, bà Nguyễn Thị Bích T còn nợ bà Hà Thị Liên H số tiền nợ gốc là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng chẵn). Đối với yêu cầu trả nợ lãi tính đến 31/10/2025, bà H không yêu cầu bà T phải trả. Hai bên thống nhất về thời hạn trả nợ gốc như sau:

Ngày 25/11/2025 bà T trả cho bà H số tiền là 22.500.000đ (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Ngày 25/12/2025 bà T trả cho bà H số tiền là 22.500.000đ (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Ngày 25/01/2026 bà T trả cho bà H số tiền là 22.500.000đ (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Ngày 25/02/2026 bà T trả cho bà H số tiền là 22.500.000đ (Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Kể từ ngày đến thời hạn đã thỏa thuận, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành án xong. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên đương sự nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Hà Thị Liên H và bà Nguyễn Thị Bích T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2- Phú Thọ
- VKSND tỉnh Phú Thọ
- TAND tỉnh Phú Thọ
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Loan